

Bản án số: 114/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 30 - 8 - 2018

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Văn Việt

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lý Quốc Cường

Ông Nguyễn Văn Sum

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Hồng Như là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:** Ông Võ Hồng Quân – Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 249/2018/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2018 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 162/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Võ Hồng T, sinh năm 1981; địa chỉ cư trú: Thôn C, xã T, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi (vắng mặt).

- *Bị đơn:* Chị Mai Thị Tr, sinh năm 1995; địa chỉ cư trú: ấp 4, xã T, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Trong đơn khởi kiện ngày 20/3/2018 và ngày 26/3/2018, nguyên đơn anh Võ Hồng T trình bày:*

Về hôn nhân: Anh và chị Mai Thị Tr tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn vào ngày 18/5/2015 tại Ủy ban nhân dân xã T, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, chung sống không có hạnh phúc nên vợ chồng sống ly thân từ năm 2016 đến nay.

Về con chung: Anh và chị Tr có một con chung là cháu Võ Hồng Trường, sinh ngày 18/6/2013. Hiện tại chị Tr đang nuôi dạy cháu Trường.

Nay anh yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh và chị Tr được ly hôn, về con chung anh đồng ý để cho chị Tr tiếp tục nuôi dạy cháu Trường, tài sản chung và nợ chung là không có nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Tại bản tự khai ngày 06/6/2018, bị đơn chị Mai Thị Tr trình bày:*

Chị thống nhất với trình bày của anh Võ Hồng T về hôn nhân, con chung và tài sản chung. Nay chị thống nhất ly hôn với anh T; về con chung chị yêu cầu được tiếp tục nuôi dạy cháu Trường, chị không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con; tài sản chung và nợ chung là không có nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình phát biểu ý kiến:* Việc tuân theo pháp luật tố tụng của những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng đúng với quy định pháp luật tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận khởi kiện của anh T yêu cầu ly hôn với chị Tr; về con chung giao cháu Trường cho chị Tr tiếp tục nuôi dạy, chị Tr không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con nên không xét; tài sản chung và nợ chung không ai yêu cầu giải quyết nên không xét; án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm anh T phải chịu 300.000 đồng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về thủ tục: Tòa án đã triệu tập xét xử hợp lệ, nhưng tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn anh T và bị đơn chị Tr có đơn xin vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh T và chị Tr.

[2] Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa anh Võ Hồng T và chị Mai Thị Tr được xác lập hợp pháp, thể hiện là anh chị tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết vào ngày 18/5/2015 tại Ủy ban nhân dân xã T Khê, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. Trong quá trình chung sống giữa anh T và chị Tr có xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, chung sống không có hạnh phúc nên vợ chồng sống ly thân từ năm 2016 đến nay là thực tế có xảy ra. Điều này đã được hai bên đương sự thừa nhận và phù hợp với biên bản xác minh của Tòa án về tình trạng mâu thuẫn của anh chị. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án nhiều lần tiến hành hòa giải để anh chị hàn gắn nhưng không có kết quả, nay anh T yêu cầu ly hôn và chị Tr cũng đồng ý. Điều đó chứng tỏ mối quan hệ hôn nhân giữa anh T và chị Tr đã lâm vào tình trạng trầm trọng, cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên giải quyết cho anh chị ly hôn là phù hợp với thực tế. Vì vậy, anh T khởi kiện yêu cầu ly hôn với chị Tr là có cơ sở chấp nhận.

[3] Về con chung: Anh T và chị Tr có một con chung là cháu Võ Hồng Trường, sinh ngày 18/6/2013. Cháu Trường hiện chưa thành niên, kể từ khi sống ly thân đến nay chị Tr trực tiếp nuôi dạy cháu vẫn đảm bảo tốt về mọi mặt, cuộc sống của cháu đã ổn định, nay chị Tr yêu cầu được nuôi dạy cháu và anh T cũng đồng ý, do đó giao cháu Trường cho chị Tr tiếp tục nuôi dạy là phù hợp. Chị Tr không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra xem xét. Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom cháu Trường mà không ai được cản trở.

[4] Về tài sản: Anh T và chị Tr xác định không có tài sản chung và nợ chung, các đương sự không ai yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí: Anh T phải chịu án phí hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng. Ngày 29/3/2018, anh T nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thới Bình được chuyển thu án phí. Chị Tr không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên;

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận khởi kiện của anh Võ Hồng T yêu cầu ly hôn với chị Mai Thị Tr.

Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa anh Võ Hồng T và chị Mai Thị Tr.

Về con chung: Giao cháu Võ Hồng Trường, sinh ngày 18/6/2013 cho chị Mai Thị Tr tiếp tục nuôi dạy. Anh Võ Hồng T có quyền, nghĩa vụ thăm nom cháu Võ Hồng Trường mà không ai được cản trở.

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm anh T phải chịu 300.000 đồng. Ngày 29/3/2018, anh T nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu số 0005373 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thới Bình được chuyển thu án phí.

Trong trường hợp bản án thi hành theo quy định Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Anh Võ Hồng T và chị Mai Thị Tr vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Thới Bình;
- CCTHADS huyện Thới Bình;
- UBND xã T Khê, TP. Quảng Ngãi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP TANDHTB.

**Bùi Văn Việt**